TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HNGĐ–ST
Ngày: 23 - 8 - 2023
"*V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Giao

Bà Phạm Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Lê – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc: Tranh chấp về Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST – DS ngày 24/7/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Q, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Xóm L, xã TĐ, huyện LS, tỉnh Hòa Bình

- Bị đơn: Anh Hoàng Công Đ, sinh năm 1992.

Nơi cư trú tại: Xóm BC, xã TM, thành phố HB, tỉnh Hoà Bình

Chị Q có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Anh Đ được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ngày 24/5/2023 và bản tự khai chị Bùi Thị Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Công Đ đăng ký kết hôn và chung sống với nhau ngày 05/4/2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PM, huyện KS, tỉnh Hòa Bình,(nay là xã TM, thành phố Hoà Bình) trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, trầm trọng từ sau khi sinh con thứ 2 vợ chồng đã có sô xát đánh nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đ thường xuyên uống rượu về nhà thì chửi bới, xúc phạm, đánh đập và có hành vi bạo lực gia đình đối với tôi. Vì vậy cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng và mâu

thuẫn kéo dài. Chị Q và anh Đ đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay mỗi người sống một nơi không ai còn quan tâm gì đến nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Q nhận thấy không còn tình cảm gì với anh Đ nữa và không thể tiếp tục chung sống với anh Đ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị Q trình bày: Anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Đình Phong, sinh ngày 19/01/2011 và cháu Hoàng Anh Tuấn, sinh ngày 01/10/2013. Chị Q đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung, và chưa yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

- Bị đơn anh Hoàng Công Đ được triệu tập hợp lệ nhiều lần không có mặt nên không có ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Toà án nhân dân thành phố Hoà Bình đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú và trưởng xóm Bu Chằm, xã Thịnh Minh là nơi cư trú của anh Hoàng Công Đ: Kết quả xác minh anh Hoàng Công Đ có hộ khẩu thường trú tại xóm BC, xã TM, thành phố Hoà Bình. Anh Đ và chị Bùi Thị Q có đăng ký kết tại UBND xã PM, huyện KS cũ, nay là UBND xã TM, thành phố Hoà Bình.

Ông Hoàng Công Tr là bố đẻ của anh Đ cung cấp thông tin: Sau khi kết hôn anh Đ và chị Q có thời gian đi xuất khẩu lao động tại Trung Quốc và mâu thuẫn với nhau từ đó đến nay, chị Q đã bỏ đi khỏi nhà cách đây 4 đến 5 năm không về nhà, không chung sống cùng anh Đ nữa. Anh Đ và chị Q có hai con như chị Q trình bày, hiện hai cháu đang ở cùng bố và ông bà nội đề nghị giải quyết theo pháp luật. Anh Đ và chị Q không có tài sản công nợ chung. Tháng 10/2022 anh Đ bị tai nạn giao thông hiện không nói, viết và thể hiện quan điểm được, gia đình đã được thông báo, hướng dẫn về việc đưa anh Đ đi giám định nhưng gia đình không yêu cầu giám định và đề nghị không giám định đối với anh Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng:

+ *Việc tuân theo pháp luật*: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, thấy rằng: Thẩm phán đã chấp hành tốt quy định tại điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp. Quá trình điều tra xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời gian quy định. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

+ *Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng*: Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Bùi Thị Q đã chấp hành thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại điều 71 BLTTDS, bị đơn đã được Tòa án tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ.

Tuy nhiên không có mặt để tham gia phiên tòa là vi phạm quy định tại điều 72 của BLTTDS.

- Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn của chị Q và anh Đ là tự nguyện hợp pháp. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm, đã ly thân với nhau từ lâu, hiện anh Đ đang bị bệnh nặng, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Thực hiện hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao tại Văn bản số 01/2017 ngày 07/4/2017 (mục 6 phần IV). Toà án đã có thông báo hướng dẫn chị Q và ông Hoàng Công Triển là bố của anh Hoàng Công Đ về việc đưa anh Đ đi giám định để xác định năng lực trách nhiệm dân sự của anh Đ nhưng chị Q và gia đình không có yêu cầu và đề nghị không giám định đối với anh Đ, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Toà án giải quyết vụ án theo thủ tục chung là có căn cứ. Chị Q có đơn xin ly hôn, xét thấy cần chấp nhận đơn xin ly hôn của nguyên đơn Bùi Thị Q.

Về con chung: Giao hai cháu Hoàng Đình Phong và cháu Hoàng Anh Tuấn cho chị Bùi Thị Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung, chị Q chưa yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Bùi Thị Q và anh Hoàng công Đ không có tài sản chung và công nợ chung nên không đề cập xem xét, giải quyết;

Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

(1) Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án và xác định quan hệ Tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn và nuôi con khi ly hôn; Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền; Việc cấp, tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho chị Q và anh Đ đúng quy định của pháp luật; tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Đ đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, Tòa án đã tiến hành gửi Thông báo kết quả về họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Đ đảm bảo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật tố tụng dân sự; tại phiên tòa chị Q có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; Tòa án xét xử trong thời hạn luật định.

(2) Về nội dung:

- *Về hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh Đ tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Minh, huyện kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nay là xã Thịnh Minh, thành phố Hoà Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, chị Q trình bày nguyên nhân do anh Đ thường xuyên uống rượu về nhà thì chửi bới, xúc phạm, đánh đập và có hành vi bạo lực gia đình đối với tôi. Vì vậy cuộc sống vợ chồng luôn căng

thẳng và mâu thuẫn kéo dài. Chị Q và anh Đ đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay mỗi người sống một nơi không ai còn quan tâm gì đến nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Q nhận thấy không còn tình cảm gì với anh Đ nữa và không thể tiếp tục chung sống với anh Đ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Thực hiện hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao tại mục 6 phần IV của Văn bản số 01/2017 ngày 07/4/2017. Toà án đã có thông báo hướng dẫn chị Q và ông Hoàng Công Triển là bố của anh Hoàng Công Đ về việc đưa anh Đ đi giám định để xác định năng lực trách nhiệm dân sự của anh Đ là đã đảm bảo quyền lợi của đương sự nhưng chị Q và gia đình không có yêu cầu và đề nghị không giám định đối với anh Đ, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Do đó Toà án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh Đ thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q với anh Đ.

Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, cần xử cho chị Q được ly hôn anh Đ.

- *Về con chung*: Anh Đ và chị Q có hai con chung là cháu Hoàng Đình Phong và cháu Hoàng Anh Tuấn. Xét hiện anh Đ đang bệnh nặng không có khả năng chăm sóc nuôi dưỡng con, chị Q có yêu cầu được trực tiếp nuôi con nên cần giao cho chị Bùi Thị Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung, chị Q chưa yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Không có, nên không xem xét giải quyết.

(3) Về án phí: Chị Bùi Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm

(4) Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định;

Vĩ lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 81 và Điều 82, Điều 83, điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội.

Xử:

- Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị Q. Chị Bùi Thị Q được ly hôn anh Hoàng Công Đ.

- *Về con chung*: Giao cháu Hoàng Đình Phong và cháu Hoàng Anh Tuấn cho chị Bùi Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Q chưa yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Anh Hoàng Công Đ có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở, anh Đ không không được lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở, gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng giáo dục con chung.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:* Chị Bùi Thị Q phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với 300.000[đ] tam ứng án phí chị Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00004630 ngày 25/10/2022.

- *Quyền kháng cáo:* Chị Bùi Thị Q, anh Hoàng Công Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
Các đương sự
TAND tỉnh Hòa Bình
VKSND TP Hòa Bình
Chi cục Thi hành án TP Hòa Bình;
UBND xã Thịnh Minh, TPHB
(nơi đăng ký kết hôn);
Lưu HS, VP

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thúy Hằng